

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-PT
Ngày 19-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tuyền

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Bà Trần Thị Vân Thúy

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 06/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 162/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo kháng cáo:

Phạm Văn L, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 99/132 đường An Đ, phường Đằng Gi, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Đỗ Thị Nh; chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 60/2017/HSST ngày 07/7/2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 208/2012/HSST ngày 30/10/2012, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Công nhiên chiếm đoạt tài sản (đều đã được xóa án tích); bị bắt tạm giam ngày 02/7/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

Ngoài ra, còn có các bị hại L chị Vũ Thu Tr; chị Vũ Thị Vân A; chị Cao Thị L; anh Trần Văn Th; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án L chị Bùi Thị L; anh Vũ Anh T không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Phạm Văn L nảy sinh ý định đi trộm cắp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Trong thời gian từ tháng 01/2020 đến tháng 05/2020, L đã thực hiện 03 vụ chiếm đoạt tài sản trên các địa bàn quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

Vụ trộm cắp tài sản: Khoảng 19 giờ ngày 18/01/2020, Phạm Văn L một mình điều khiển xe mô tô Honda AirBlade màu đỏ, BKS: 16N3-2255 đến Cửa hàng quần áo tại số 376 đường Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng do anh Vũ Anh T (sinh năm 1979, địa chỉ: 150A đường Tôn Đức Th, phường Lam S, quận Lê Ch, Hải Phòng) Lm chủ, gặp chị Vũ Thu Tr (sinh năm 1996, địa chỉ: Số 73 đường Quán N, phường Kênh D, quận Lê Ch, Hải Phòng) – L nhân viên bán hàng hỏi mua giày. Tại đây, lợi dụng sơ hở của chị Tr, L đã lén lút chiếm đoạt 01 đôi giày vải mẫu mã giống nhãn hiệu Converse màu đen, đế trắng, in họa tiết trái tim đỏ; 01 đôi giày thể thao mẫu mã giống nhãn hiệu Nike Airmax 720 màu đen, có sọc nhiều màu; 05 quần lót nam màu đen mẫu mã giống nhãn hiệu Calvin Klein và 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen mẫu mã giống nhãn hiệu Adidas. Ngày 21/01/2020, Công an phường Đằng Giang đã thu giữ của L 01 đôi giày thể thao mẫu mã giống nhãn hiệu Nike Airmax 720 màu đen, có sọc nhiều màu. Ngày 22/01/2020, bà Đỗ Thị Nh, sinh năm 1958 - L mẹ đẻ, sống cùng nhà với L giao nộp cho Cơ quan Công an 01 đôi giày vải mẫu mã giống nhãn hiệu Converse màu đen, đế trắng, in họa tiết trái tim đỏ. Đối với 05 quần lót nam màu đen và 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen đến nay vẫn chưa thu hồi lại được.

Bản Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 11/3/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Ngô Quyền kết luận: 01 đôi giày thể thao màu đen, mẫu mã giống nhãn hiệu Nike Airmax 720, 01 đôi giày vải mẫu mã giống nhãn hiệu Converse màu đen, 05 quần lót nam mẫu mã giống nhãn hiệu Calvin Klein, 01 mũ lưỡi trai màu đen mẫu mã giống nhãn hiệu Adidas, tổng giá trị tài sản đến thời điểm xâm hại có giá 1.260.000 đồng.

Vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản thứ nhất: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, Phạm Văn L một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbale màu đen BKS: 15B1-858.06 đến Cửa hàng gốm Bát Tràng tại số 396 đường Lạch Tr, phường Đằng Gi, quận Ngô Q, Hải Phòng do chị Bùi Thị L (sinh năm 1989, địa chỉ: Số 26 tổ 6 Mạc Đĩnh Ph, phường Thành T, quận Hải An, Hải Phòng) gặp chị Vũ Thị Vân A (sinh năm 1999, địa chỉ: xã Tiên M, huyện Tiên L, thành phố Hải Phòng) và chị Cao Thị L (sinh năm 1994, địa chỉ: số 10/68 đường Vĩnh N, quận Lê Ch, thành phố Hải Phòng) – L nhân viên bán hàng giả vờ hỏi mua 02 bóng hút lộc màu vàng, 02 lọ lục bình, chiều cao 60cm, màu xanh trắng, trên thân có vẽ họa tiết Văn vương cầu hiền; 01 chiếc khay uống trà bằng gỗ sồi Nga liền khối, màu nâu, kích thước 60x25cm; 01 bó sen gỗ gồm 10 sản phẩm. Chị Vân A yêu cầu thanh toán tiền hàng nhưng L nói dối nhà ở ngõ đối diện bên kia đường Lạch Tray, chở

hàng theo L về nhà rồi L sẽ trả tiền. Chị Vân A và chị L tin L thật nên đã treo 02 lọ lục bình và 01 khay uống trà lên yên xe mô tô BKS: 15B1-858.06. Khi chị Vân A và chị L đang treo 02 bóng hút lộc lên xe máy điện để đi theo L thì L điều khiển xe mô tô BKS: 15B1-858.06 bỏ chạy. Đến nay, những đồ vật mà L chiếm đoạt vẫn chưa thu hồi lại được.

Bản Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 25/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Ngô Quyền kết luận: 02 lọ lục bình, chiều cao 60cm, đường kính 30cm, màu xanh trắng, trên thân có vẽ họa tiết Văn vương cầu hiền, sản xuất tại Bát Tràng đến thời điểm xâm hại có giá 2.500.000 đồng; 01 khay uống trà bằng gỗ sồi Nga liền khối, màu nâu, kích thước 60x25cm, sản xuất tại Trung Quốc đến thời điểm xâm hại có giá 600.000 đồng; 01 bộ sen gỗ mít gồm 10 sản phẩm dạng lá non sen gỗ, lá sen gỗ, nụ hoa sen, hoa sen gỗ, đài hoa sen, màu nâu, đường kính bông 16cm, đường kính thân 1cm, sản xuất tại Bát Tràng đến thời điểm xâm hại có giá 400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản đến thời điểm xâm hại có giá 3.500.000 đồng.

Vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 23/5/2020, Phạm Văn L một mình đi bộ đến Cửa hàng bán xe máy của ông Trần Văn Th, sinh năm 1946, tại số 324 đường Lê L, phường Lê L, quận Ngô Q, Hải Phòng giả vờ hỏi mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng – xám, BKS 16P7-3013. L và ông Th thỏa thuận giá chiếc xe mô tô trên L 9.000.000 đồng rồi L yêu cầu đi thử xe. L chỉ tay về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade dựng trên vỉa hè bên đường đối diện nói L xe của L, đồng thời đưa cho ông Th 01 chùm chìa khóa gồm 02 chiếc chìa khóa bằng kim loại và 01 chiếc chìa khóa điện tử có chữ Honda. Ông Th tin tưởng nên đã giao chìa khóa xe mô tô BKS 16P7-3013 cho L đi thử. L điều khiển xe mô tô BKS 16P7-3013 đi 02 vòng trên vỉa hè trước cửa nhà ông Th rồi đột ngột tăng ga bỏ chạy theo hướng ngược chiều đường Lê Lợi. Ông Th dùng chìa khóa điện tử L đưa cho để mở khóa xe AirBlade trước đó L nói L của mình thì không được nên ông Th biết mình đã bị lừa mất chiếc xe BKS 16P7-3013, ông Th đã giao nộp lại chùm chìa khóa trên cho Cơ quan điều tra. Ngày 02/7/2020, Cơ quan điều tra thi hành lệnh bắt bị can để tạm giam đối với L đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng – xám, BKS 16P7-3013.

Bản Kết luận giám định số 31 ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Ngô Quyền kết luận: 01 chiếc xe máy Sirius, màu trắng xám, BKS 16P7-3013 đến thời điểm bị xâm hại có giá 5.200.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu thập được các đoạn trích video ghi lại toàn bộ nội dung sự việc như trên. Kết luận giám định số 78 ngày 29/4/2020, số 90 ngày 22/5/2020, số 180 ngày 20/7/2020, số 197 ngày 31/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận các đoạn trích video trên đều nguyên bản, không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 162/2020/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm h khoản 1 Điều 51; điểm g, h, i khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn L 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội L 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ nộp án phí và tuyên quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/01/2021 bị cáo Phạm Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định bị cáo không phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Xét thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo L hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, kêu oan. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị cáo, lời khai của những người bị hại, biên bản nhận dạng và hình ảnh camera ghi nhận lại, đã có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Văn L có hành vi trộm cắp tài sản của chị Tr gồm giày, mũ, quần lót trị giá 1.260.000 đồng. Do bị cáo có 01 tiền án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo đã phạm điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản L lọ lục bình, khay uống trà, bộ sen gỗ của bị hại Vân A và Cao Thị L tại cửa hàng gốm Bát Tràng và xe máy Sirius của bị hại L ông Trần Văn Th. Tổng trị giá L 8.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo phạm khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã có tiền án về tội xâm phạm sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học để ăn năn hối cải nhưng tại phiên tòa vẫn quanh co, chối tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản và tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản L đúng pháp luật, không có căn chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngoài ra, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự L không chính xác nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo Phạm Văn L:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, bị cáo cho rằng mình không phạm tội, cụ thể:

[1.1] Đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo khai: Khi đến cửa hàng quần áo tại đường Lạch Tray, bị cáo mang theo một đôi giày, một mũ lưỡi trai và một áo sơ mi. Áo sơ mi bị cáo vo lại cho vào trong mũ, mũ dặt ở cạp quần, khi vào cửa hàng bị cáo để áo sơ mi ở giá treo quần lót nam, mũ để ở giá phía sau quầy lót nam. Bị cáo mang theo áo để thay vì muốn xuống nhà bạn ở Cầu Rào chơi. Bị cáo không lấy trộm giày, mũ và quần lót nam ở cửa hàng. Khi đợi chị Tr gọi mang giày đến để thử nhưng thời gian quá lâu nên bị cáo không đợi nữa và đi về nên việc chị Tr khai bị cáo lấy trộm đồ L mũ lưỡi trai, quần lót nam và giày tại cửa hàng. Lời khai của bị cáo tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai (từ bút lục số 282 đến bút lục số 292), cũng có nội dung tương tự như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

[1.2] Đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”:

[1.2.1] Về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại cửa hàng gồm Bát Tràng tại số 396 đường Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng: Bị cáo khai như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/3/2020 bị cáo điều khiển xe máy nhãn hiệu Airblade đến khu vực cổng trường Đại học Hàng Hải và mua một bó sen bằng gỗ, sau đó bị cáo đi xe máy đến cửa hàng gồm Bát Tràng trên đường Lạch Tray để mua 01 đôi lọ lục bình có họa tiết “Văn vương cầu hiền”; 01 khay đựng trà bằng gỗ. Giá tiền L 5.000.000 đồng, bị cáo đã trả tiền cho nhân viên, sau đó nhân viên buộc vào xe máy cho bị cáo và bị cáo chở về nhà. Không có việc bị cáo lừa lấy các đồ trên của cửa hàng như bị hại đã khai tại phiên tòa sơ thẩm.

[1.2.2] Về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius của bị hại là ông Trần Văn Th: Bị cáo khai như sau: Khoảng tháng 6 năm 2020, khi bị cáo đang ngồi ở quán bia trên đường An Đ, phường Đằng Gi, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng thì có một nam thanh niên khoảng 30 tuổi có nói với bị cáo L mẹ bị ngã xe ở Big C nên hỏi mượn bị cáo 800.000 đồng và gửi lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius và hẹn trong ngày sẽ trả tiền và lấy xe, nhưng sau đó không thấy nam thanh niên này quay lại như đã hẹn.

[2] Lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án thể hiện như sau:

[2.1] Đối với hành vi “Trộm cắp tài sản”:

[2.1.1] Lời khai của bị hại chị Vũ Thu Tr tại các bút lục số 188 đến bút lục số 195, thể hiện như sau: “Khoảng 19 giờ ngày 18/01/2020 L đến cửa hàng quần áo do chị L nhân viên bán hàng hỏi mua giày. Tại đây, L bảo chị lấy cho một số mẫu giày để xem. Chị đi xuống phía cuối cửa hàng để lấy giày cho L, khoảng 5 phút sau thì chị quay lại và đưa giày cho L xem. L chọn một đôi và bảo chị in hóa đơn để thanh toán. L bảo nhà ở ngay quán cơm đối diện bên đường và nếu về cho người nhà đi thử không vừa thì sẽ mang đổi, chị Tr đồng ý và in hóa đơn. trong lúc chị đứng trong quầy in hóa đơn và nhìn ra thì không thấy L đâu. Chị chạy ra thì thấy L đang đi xe máy sang quán cơm đối diện, L dừng xe lại khoảng 30 giây rồi phóng đi luôn. Chị gọi cho anh Tuấn L chủ quán thông báo sự việc thì anh Tuấn cho biết nhìn qua camera còn thấy L lấy giày, quần lót nam và mũ lưỡi trai của cửa hàng mang ra ngoài”.

[2.1.2] Ngoài ra, còn có lời khai của bà Đỗ Thị Nh là mẹ đẻ của bị cáo (tại bút lục số 196 đến bút lục số 198), bà Nh khai như sau: “Đôi giày mà tôi giao nộp cho cơ quan công an là của con tôi (L), tôi thấy L để ở trong nhà và sử dụng. Khi được Cơ quan Công an thông báo, tôi thấy đôi giày có đặc điểm trùng khớp với tài sản bị mất tại cửa hàng quần áo nên tôi đã mang đến Cơ quan công an giao nộp lại để làm rõ...”

[2.2] Đối với hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”:

[2.2.1] Về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại cửa hàng gồm Bát Tràng tại số 396 đường Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng: Chị Cao Thị L và chị Vũ Thị Vân A đều có lời khai thống nhất với nhau, thể hiện tại bút lục số 107 đến 124, như sau: “Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04.3.2020 Phạm Văn L một mình đến cửa hàng gồm hỏi mua 02 bóng hút lộc màu vàng; 02 lọ lục bình trên thân có vẽ họa tiết Văn vương cầu hiền; 01 khay uống trà bằng gỗ; 01 bó sen gỗ gồm 10 sản phẩm. Các chị yêu cầu thanh toán tiền hàng nhưng L nói dối nhà ở ngõ đối diện bên kia đường, chở hàng theo L về nhà rồi L sẽ trả tiền. Hai chị tin là sự thật nên đã treo đồ L 02 lọ lục bình và 01 khay uống trà lên xe máy cho L. Khi hai chị đang treo 02 bóng hút lộc lên xe máy điện để đi theo L thì L điều khiển xe máy bỏ chạy.”

[2.2.2] Về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius của bị hại là ông Trần Văn Th: Lời khai của bị hại ông Trần Văn Th thể hiện tại bút lục số 252 đến 253, như sau: “Khoảng 16 giờ ngày 23/5/2020, L một mình đi bộ đến cửa hàng bán xe máy của ông trên đường Lê Lợi, quận Ngô Quyền hỏi mua 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xám, BKS 16 P7 - 3013. Giữa ông và L thỏa thuận giá là 9.000.000 đồng rồi L yêu cầu đi thử xe. L chỉ tay về chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade dựng trên vỉa hè bên đường và nói L xe của L, đồng thời đưa cho ông 01 chùm chìa khóa có chữ Honda. Ông Th tin tưởng nên đã giao chìa khóa xe cho L đi thử. L điều khiển xe đi 02 vòng trên

via hè trước cửa hàng nhà ông Th rồi đột ngột tăng ga bỏ chạy theo hướng ngược chiều đường Lê Lợi. Ông Th dùng chìa khóa điện tử L đưa cho để mở xe trước đó L chỉ L của mình nhưng không được nên ông biết mình bị lừa”.

[2.2.3] Trong hồ sơ vụ án còn thể hiện lời khai của người Lm chứng L ông Vũ Văn Thủy như sau: “Ông bán hàng nước cách quán xe máy của ông Th khoảng 15m. Khoảng 16 giờ ngày 23/5/2020 ông thấy L đến cửa hàng của ông Th, sau đó L lên xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius đi trên vỉa hè được vài vòng rồi đột ngột tăng ga bỏ chạy theo hướng ngược chiều đường Lê Lợi”.

[2.3] Các bị hại đều nhận dạng được bị cáo thông qua các Bản ảnh nhận dạng do Cơ quan điều tra cung cấp. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố các hình ảnh được trích từ camera ghi nhận lại nội dung sự việc, bản thân bị cáo thừa nhận hình ảnh nam thanh niên trong đoạn video tại cửa hàng quần áo và tại cửa hàng gồm Bát Tràng chính L bị cáo, còn hình ảnh nam thanh niên trên đường Lê Lợi tại cửa hàng xe máy của ông Th L không phải bị cáo.

[3] Như vậy, mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của những bị hại, người Lm chứng phù hợp với nhau, phù hợp các vật chứng thu giữ, video ghi lại hình ảnh của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như đã trích dẫn ở trên, có đủ căn cứ khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” L có căn cứ, đúng pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng về việc không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo như đã phân tích ở phần trên, tuy nhiên vẫn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, bởi lẽ: Tại khoản 3 Điều 51 Bộ luật Hình sự quy định: “Các tình tiết giảm nhẹ đã được Bộ luật này quy định L dấu hiệu định tội hoặc định khung thì không được coi L tình tiết giảm nhẹ trong khi quyết định hình phạt”. Trong vụ án này, số tiền bị cáo chiếm đoạt 1.260.000 đồng, dưới 2.000.000 đồng nên không đủ yếu tố để định tội, nhưng do bị cáo có một tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên việc bị cáo chiếm đoạt giá trị tài sản có 1.260.000 đồng đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Dấu hiệu định tội ở đây L bị cáo có một tiền án chưa được xóa về tội chiếm đoạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” không phải L dấu hiệu định tội trong vụ án này, mà nó chỉ hậu quả xảy ra khi đã có hành vi phạm tội. Trong trường hợp nếu bị cáo trộm cắp số tiền 2.000.000 đồng thì bị cáo vẫn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 174; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h, i khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn L 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội L 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/7/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 162/2020/HS-ST ngày 18/12/2020 của Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- PC 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THAHS quận Ngô Quyền;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Bùi Thị Thúy Hà Trần Thị Vân Thúy

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuyến

